

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 11 tháng 6 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Bá Duy và bà Bùi Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Trần Dương Công – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Công H**, sinh năm 1977 tại tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 06, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Đinh Công Đ, sinh năm 1957 và bà Hà Thị D, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Phan Thị L, sinh năm 1983, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Đinh Công P, sinh năm 12005. (Có mặt)

Nơi ĐHKTT: Thôn 06, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Phan Thị L, sinh năm 1983. (Có mặt)

Nơi ĐHKTT: Thôn 06, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Nguyễn Thị Khánh V, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Nơi ĐHKTT: Thôn 05, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Huỳnh Đình Đ, sinh năm 1964 – cán bộ tư pháp xã C (Vắng mặt)

Nơi ĐHKTT: Thôn 02, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thế chấp vay tiền nên khoảng tháng 6/2023, Đinh Công H truy cập mạng Zalo tìm dịch vụ làm. H liên hệ với đối tượng có tên là Hoàng N (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) thông qua số điện thoại 0967.783.532 thỏa thuận làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả với giá 15.000.000 đồng. H đã cung cấp thông tin về thửa đất cũng như thông tin cá nhân của mình cho đối tượng “Hoàng N”. Vì vợ không ở nhà, bản thân không có tài khoản ngân hàng để chuyển khoản nên H đã nhờ chị Nguyễn Khánh V (kinh doanh tạp hóa và dịch vụ chuyển tiền) chuyển giúp H số tiền 1.000.000 đồng tiền cọc vào tài khoản số 59010000961162, Ngân hàng TMCP Đầu tư Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Phú Yên, chủ tài khoản là Nguyễn Vũ H. Khoảng 04 ngày sau, H dùng tài khoản mang tên Phan Thị L là vợ của H để chuyển khoản số tiền 7.000.000 đồng vào tài khoản số 557799579, Ngân hàng VIB Bank, chủ tài khoản NGUYEN MINH A cho đối tượng “Hoàng N”. Sau đó 03 ngày, nhân viên chuyển hàng đến giao cho H bưu phẩm, H mở ra xem thì thấy bên trong là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên giấy ghi tên, địa chỉ của Đinh Công H và thông tin thửa đất tại thôn 6, xã C, huyện E. Khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do “Hoàng N” gửi, thì H gọi Zalo cho “Hoàng N” thông báo là đã nhận được giấy và tiếp tục dùng số tài khoản của bà Phan Thị L là vợ của H, để chuyển hết số tiền 7.000.000 đồng còn lại cho “Hoàng N” cũng vào số tài khoản 557799579, Ngân hàng VIB Bank, chủ tài khoản NGUYEN MINH A.

Sau khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, H mang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đến Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện E (ngân hàng Agribank) để thế chấp vay số tiền 200.000.000 đồng. Quá trình thẩm tra hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất của Đinh Công H thì Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E đã phát hiện ra Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của H có dấu hiệu làm giả nên đã thông báo cho Công an huyện Ea Súp điều tra, xác minh làm rõ.

Đinh Công H thừa nhận bản thân chưa đi đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kê khai xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cũng chưa có việc đo đạc, kiểm tra nào từ phía cơ quan nhà nước. H thừa nhận bản thân biết rõ việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải đi đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền mới làm được, nhưng do thủ tục phức tạp thời gian lâu nên không làm mà lên mạng xã hội tìm kiếm dịch vụ làm nhanh. Do hoàn cảnh túng thiếu, nợ nần, cần vay tiền để trang trải cuộc sống, H không bị ai kích động xúi giục.

Tại Kết luận giám định số 1124/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk xác định: Chữ ký mang tên Nguyễn Văn N trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN:CH00029, mã vạch 2425323005719 thửa đất số 38a, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn 06, xã C, huyện Ea Súp mang tên ông Đinh Công H là không phải do cùng một người ký ra.

Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN E” trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN:CH00029, mã vạch 2425323005719 thửa đất số 38a, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện Ea Súp mang tên ông Đinh Công H không phải cùng một phương pháp tạo ra.

Phôi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL 532974 mang tên ông Đinh Công H là giả.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã tạm giữ:

01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số GCN:CH00029, mã vạch 2425323005719 thửa đất số 38a, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn 06, xã C, huyện E mang tên ông Đinh Công H (được thu giữ và bảo quản theo hồ sơ của vụ án)

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 863539047630937, số IMEI2: 863539047630929 (được thu giữ và bảo quản theo hồ sơ của vụ án)

Phản dân sự: Không.

Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 02 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Đinh Công H về tội “*Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Công H như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đinh Công H phạm tội “*Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Công H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 863539047630937, số IMEI2: 863539047630929 (được thu giữ và bảo quản theo hồ sơ của vụ án) là phương tiện phạm tội.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số GCN:CH00029, mã vạch 2425323005719 thửa đất số 38a, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện Ea Súp

mang tên ông Đinh Công H (được thu giữ và bảo quản theo hồ sơ của vụ án) là chứng cứ của vụ án nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung, hành vi: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, muốn có tiền trang trải trong cuộc sống nên vào khoảng tháng 6/2023 bị cáo đã lên mạng xã hội tìm người làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, sau khi làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả hết 15.000.000đ thì bị cáo làm thủ tục để thế chấp vay vốn ngân hàng, khi đang làm thủ tục vay vốn thì bị các con quan chức năng phát hiện và xử lý.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Điều 341 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm..

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về con dấu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức, vì động cơ vụ lợi cá nhân mà bị cáo đã dùng tài liệu, con dấu giả để thực hiện hành vi của mình, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã thành niên hoàn toàn bình thường về thể lực, trí lực nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, bị cáo là người dân tộc thiểu số quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành công dân có ích.

[4] Các biện pháp tư pháp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần:

Sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 863539047630937, số IMEI2: 863539047630929 là phương tiện phạm tội.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số GCN:CH00029, mã vạch 2425323005719 thửa đất số 38a, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện Ea Súp mang tên ông Đinh Công H (được thu giữ và bảo quản theo hồ sơ của vụ án) là chứng cứ của vụ án nên không đặt ra để xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[6] Đối với đối tượng có tên là “Hoàng N” là người làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức: Qua điều tra xác định đối tượng này dùng tài khoản ngân hàng không chính chủ để luân chuyển dòng tiền. Xác minh tại Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk, thì không có ai tên là Hoàng N; Hiện không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi cung cấp thông tin và thuê người làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Đinh Công H thực hiện, thì H là người đặt vấn đề, cung cấp thông tin và thanh toán tiền để làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hành vi của Đinh Công H có dấu hiệu đồng phạm về tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Tuy nhiên, qua điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã thu thập được thì không xác định được người đã thực hiện hành vi làm giả, thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện để thực hiện việc làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Đối với tài khoản Ngân hàng số 557799579 mang tên NGUYEN MINH A có số CCCD là 070203007742 mang tên Nguyễn Minh A do Cục CSQLHC-TTXH cấp ngày 13/5/2021, địa chỉ tại ấp Thanh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Kết quả điều tra trên thực tế và tra cứu hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư, thì tại địa chỉ trên không có ai tên Nguyễn Minh A và số căn cước công dân

070203007742 là của ông Nguyễn Huy H, sinh năm 2003, nơi đăng ký thường trú ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Đối với tài khoản Ngân hàng số 59010000961162, Ngân hàng TMCP Đầu tư Việt Nam – Chi nhánh Phú Yên, chủ tài khoản là Nguyễn Vũ H, sinh năm 2003, trú tại K8 Trần Phú, Phường 8, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Hiện nay anh Nguyễn Vũ H đang là sinh viên Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh, anh Nguyễn Vũ H cho biết tài khoản Ngân hàng số 59010000961162, được mở từ tháng 7/2021, trong quá trình sử dụng, thì anh có bị đánh rơi, đến tháng 02/2024 anh đã đến Ngân hàng để đổi mật khẩu.

Đối với số điện thoại 0967.783.532, qua xác minh tại Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, xác định: chủ thuê bao tên là Phan Minh H, sinh năm 1989, trú tại ấp Bình Thạnh 3, xã Thạnh Trị, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Hiện nay đang là giáo viên tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Anh Phan Minh H cho biết, số điện thoại 0967.783.532 anh H sử dụng khi anh còn đang là sinh viên đại học vào năm 2009. Hiện nay anh H không còn sử dụng số điện thoại trên, anh H không biết ai đang sử dụng số điện thoại trên.

Đối với Phan Thị L (vợ của Đinh Công H) và Đinh Công P (là con trai của H) thì không tham gia vào quá trình mang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để thế chấp vay tiền cùng với Đinh Công H, do đó không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Công H phạm tội “*Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Công H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách của án treo giao bị cáo Đinh Công H cho UBND xã C, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 863539047630937, số IMEI2: 863539047630929 (Được thu giữ và bảo quản theo hồ sơ của vụ án) sẽ chuyển theo bản án đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp khi bản án có hiệu lực pháp luật để xử lý theo thẩm quyền. *Vật chứng có đặc điểm như biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu ngày 23/8/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp.*

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số GCN:CH00029, mã vạch 2425323005719 thửa đất số 38a, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện Ea Súp mang tên ông Đinh Công H là chứng cứ của vụ án nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện Ea Súp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thông